

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Mỹ thuật và PPDH Mỹ thuật giáo dục tiểu học

(Fine arts and the methods of teaching fine arts )

- Mã số học phần: SP058

- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ

- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết, ... tiết thực hành, ... tiết thực tế, ... tiết đồ án, ... tiết niên luận, ... tiết tiểu luận tốt nghiệp, ... tiết luận văn tốt nghiệp, ... tiết... và ... tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Toán

- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Sinh viên biết và sử dụng được những kiến thức mỹ thuật cơ bản trong việc thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

4.1.2. Sinh viên biết và vận dụng được những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học mỹ thuật, tổ chức các hoạt động mỹ thuật trong chương trình giáo dục tiểu học.

4.1.3. Phân tích và đánh giá được những phương pháp dạy học mỹ thuật. Hiểu biết về nội dung chương trình và cấu trúc của sách giáo khoa mỹ thuật ở trường tiểu học.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Có khả năng nghiên cứu sâu hơn về tranh vẽ của học sinh và nghiệp vụ sư phạm.

4.2.2. Biết được một số kỹ năng cơ bản về phương pháp dạy học, cách dạy tiết mỹ thuật cho trẻ và bước đầu tập dạy được tiết mỹ thuật.

4.2.3. Sử dụng phương pháp dạy học mỹ thuật để tổ chức các giờ học và các hoạt động mỹ thuật ngoài giờ học cho học sinh tiểu học.

4.3. Thái độ:

4.3.1. Bồi dưỡng tình cảm và thị hiếu nghệ thuật đúng đắn cho sinh viên, góp phần hình thành nhân cách nghề nghiệp cho giáo viên tiểu học trong tương lai.

4.3.2. Thể hiện lòng yêu nghề và nhiệt tình tập luyện, năng động có trách nhiệm với công việc.

4.3.3. Thể hiện sự năng động, sáng tạo trong việc sưu tầm, lựa chọn tiếp nhận thông tin mới.

4.3.4. Sinh viên thể hiện tinh thần tự giác, làm việc theo nhóm.

## 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên tiểu học một số kiến thức cơ bản về phương pháp vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh, tập nặn, và tạo dáng, tìm hiểu tác giả, tác phẩm mỹ thuật và tranh vẽ của thiếu nhi cùng với những hiểu biết phương pháp dạy học mỹ thuật theo hướng phát huy tính tự giác, tích cực học tập của người học. Song song đó, học phần giúp sinh viên hoàn hành được các bài tập vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng trong chương trình, có kỹ năng giảng dạy vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng trong chương trình, tổ chức, thực hiện được các hoạt động dạy - học nội, ngoại khoá về mỹ thuật ở bậc tiểu học. Sinh viên dần hình thành thị hiếu thẩm mỹ đúng đắn, biết thưởng thức, cảm thụ cái đẹp của tự nhiên và tác phẩm mỹ thuật.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

### 6.1. Lý thuyết

| Nội dung   | Số tiết | Mục tiêu             |
|--|---------|----------------------|
| <b>Chương 1. Vẽ theo mẫu</b>   |         |                      |
| 1.1. Những thức chung  | 1       | 4.1.1; 4.2.1;<br>4.3 |
| 1.2. Vẽ đồ vật đen trắng   | 4       | 4.2.2;               |
| 1.3. Vẽ tĩnh vật màu   | 4       | 4.3                  |
| <b>Chương 2. Vẽ trang trí</b>  |         |                      |
| 2.1. Những kiến thức chung   | 4       | 4.2.1                |
| 2.2. Màu sắc, Chép vốn cổ dân tộc, Trang trí các hình cơ bản và trang trí ứng dụng | 6       | 4.2.2                |
| <b>Chương 3. Vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng</b>                                     |         |                      |
| 3.1. Những kiến thức chung   | 6       | 4.3.1                |
| 3.2. Vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng   | 6       | 4.3.2                |
| <b>Chương 4. Các phương pháp dạy học mỹ thuật cơ bản</b>                           |         |                      |
| 4.1. Các nguyên tắc dạy học mỹ thuật   | 4       | 4.3.1                |
| 4.2. Vai trò của môn mỹ thuật ở nhà trường tiểu học                                | 4       | 4.3.2                |
| 4.3. Một số phương pháp dạy học mỹ thuật cơ bản                                    | 6       | 4.3.2; 4.2.1         |

### 6.2. Thực hành

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng giải, đàm thoại, giải quyết vấn đề, dạy học nhóm,...
- Tổ chức trò chơi học tập.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

| TT | Điểm thành phần            | Quy định   | Trọng số | Mục tiêu                     |
|----|----------------------------|--|----------|------------------------------|
| 1  | Điểm chuyên cần            | Số tiết tham dự học/tổng số tiết   | 5%       | 4.3                          |
| 2  | Điểm bài tập nhóm          | - Báo cáo/thuyết minh/...<br>- Được nhóm xác nhận có tham gia                                      | 5%       | 4.2.2; 4.2.4;<br>4.2.3; 4.3. |
| 3  | Điểm kiểm tra giữa kỳ      | - Thi viết (30 phút)   | 20%      | 4.1.1 đến<br>4.1.4; 4.2.1    |
| 4  | Điểm thi kết thúc học phần | - Thi viết (60 phút)<br>- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành<br>- Bắt buộc dự thi | 70%      | 4.1; 4.3; 4.2                |

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

- [1]. Nguyễn Quốc Toàn (2006), *Mỹ thuật và phương pháp dạy học Mỹ thuật*, Nxb giáo dục.
- [2]. Võ Tường Linh (2003), *Bài giảng học phần Mỹ thuật và phương pháp dạy học Mỹ thuật* (Sư phạm tiểu học), Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.
- [3]. Bộ giáo dục và Đào tạo, *Mỹ thuật và Phương pháp dạy học Mỹ thuật*, NXB Giáo dục, 2000.

MOL.047212

## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học: Sinh viên sẽ được GV hướng dẫn trực tiếp trên lớp

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Văn Nờ

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lam Quốc Anh